

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TRÀ VINH
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – hạnh phúc**

Bản án số: 43/2025/HS-ST

Ngày: 11 – 4 – 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TRÀ VINH, TỈNH TRÀ VINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Huỳnh Kim Triều**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Phạm Thị Quý**

2. Ông **Cao Minh Sơn**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lương Thị Hồng Vân**, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông **Phan Hoàng Trung**, Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2025/HSST, ngày 21 tháng 01 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2025/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 10/2025/HSST-QĐ, ngày 26 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh T, sinh ngày 22/7/1981. Tên gọi khác: không; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: số A, khóm H, phường F, thành phố T, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh S, sinh năm 1942 (đã chết) và bà Lê Thị K, sinh năm 1945, Vợ: Châu Diễm H, sinh năm 1984, (đã ly hôn). Con: Nguyễn Thanh T1, sinh năm 2009. Tiền sự: 01 lần tiền sự về hành vi “*Gây mất trật tự công cộng*”. theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 49/QĐ-XPHC ngày 23/9/2024 của Công an P, thành phố T, tỉnh Trà Vinh, bị xử phạt 400.000 đồng, đã chấp hành đóng phạt ngày 25/9/2024; Tiền án: 01 tiền án (trong đó, 01 lần bị xét xử về tội “*Chống người thi hành công vụ*” theo Bản án số 56/2021/HSST ngày 12/10/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, bị tuyên phạt 02 năm 06 tháng tù và 01 lần bị xét xử về tội “*Hủy hoại tài sản người khác*” theo Bản án số 34/2022/HSST ngày 24/5/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, bị tuyên phạt 06 tháng tù, tổng hợp hình phạt của hai bản án nêu trên là 03 năm tù, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 05/6/2024, hiện bị cáo chưa chấp hành đóng 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm của bản án số

56/2021/HSST ngày 12/10/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh). Bị cáo bị tạm giam từ ngày 29/9/2024 cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa;

- Về nhân thân của bị cáo:

+ Năm 2003 Tòa án nhân dân thị xã Trà Vinh xét xử về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” và “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo Bản án số 10/HSST ngày 07/3/2003 tuyên phạt 04 năm 06 tháng tù, chấp hành xong vào ngày 31/01/2007;

+ Năm 2010 Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh xét xử về tội “*Cướp tài sản*” theo Bản án số 68/2010/HS-ST ngày 28/9/2010 tuyên phạt 07 năm tù, chấp hành xong vào ngày 03/02/2016.

+ Năm 2018 Công an P1, thành phố T, tỉnh Trà Vinh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 31/QĐ-XPHC ngày 27/11/2018, về hành vi “*Xúi giục người khác đánh nhau*” bị xử phạt 750.000 đồng.

*** Những người tham gia tố tụng:**

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Luật sư Lâm Khắc S1 – Văn Phòng L3 thuộc đoàn luật sư tỉnh T. (có mặt)

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Lâm Trí B, sinh năm 1997 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Phú Thọ II, xã Hiếu Trung, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh

2. Ông Nguyễn Quang V, sinh năm 1963 (vắng mặt)

Địa chỉ: số G Đường C, A, quận N, thành phố Cần Thơ

3. Bà Nguyễn Bé L, sinh năm 1982 (có mặt)

Địa chỉ: số 366, khóm 3, phường 6, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh

4. Anh Ba Minh K1, sinh năm 2002 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp K, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh

- *Người làm chứng:*

1. Anh Trần Văn Ú, sinh năm 1997. (vắng mặt)

Địa chỉ: Khóm B, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

2. ông Nguyễn Văn Mười L1, sinh năm 1975 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Ba Se B, xã Lương Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh

3. ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1989 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp số 2, xã Mỹ Cẩm, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh

4. Anh Phạm Phi K2, sinh năm 2003 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Vĩnh Yên, xã Long Đức, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh

5. Anh Nguyễn Quang Q, sinh năm 1992 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp K, xã Đ, huyện C, tỉnh Trà Vinh

6. ông Huỳnh Đức L2, sinh năm 1969 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khóm 1, phường 7, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh

7. ông Tôn Thành N1, sinh năm 1962 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp S, xã N, huyện C, tỉnh Trà Vinh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 30/8/2024 bị cáo Nguyễn Thanh T có hành vi gây mất trật tự công cộng tại Bệnh viện đa khoa tỉnh T thuộc khóm A, phường G, thành phố T, tỉnh Trà Vinh bị Công an phường P, thành phố T, tỉnh Trà Vinh xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 49/QĐ - XPHC ngày 23/9/2024.

Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 25/9/2024, trong lúc anh Trần Văn Ú là bảo vệ của Bệnh viện đa khoa tỉnh T đi tuần tra tại lầu 7 khu E thì bị Lâm Trí B là nhân viên của quán C, địa chỉ gần cổng số 1 của Bệnh viện đa khoa tỉnh T, từ phía sau dùng tay siết nhẹ phần cổ và đe dọa không cho anh Ú tiếp tục tuần tra để B được bán hàng rong ở khu vực này, rồi B rời đi. Do trước đây B nhiều lần bị bảo vệ nhắc nhở vì đã buôn bán trong khuôn viên bệnh viện, việc làm này vi phạm nội quy của Bệnh viện nên giữa B và bảo vệ của bệnh viện thường hay xảy ra mâu thuẫn. Sau đó, anh Ú có kể lại sự việc này cho ông Nguyễn Quang V là Tổ trưởng Tổ bảo vệ của Bệnh viện biết sự việc trên.

Đến khoảng 07 giờ 30 phút ngày 26/9/2024, ông V phát hiện B tiếp tục mang cơm vào khu khám của bệnh viện để bán, nên mời B đến chót gác cổng số 3 của bệnh viện để làm việc, nhưng B không hợp tác. Thấy vậy, bà Nguyễn Bé L là chủ quán cơm 20K tiến đến cãi nhau với ông V, còn bị cáo Nguyễn Thanh T vì muốn bênh vực cho bà L là Cô của bị cáo nên liên tục dùng tay chỉ trỏ, rồi lớn tiếng chửi bới và đe dọa dùng dao đâm nhân viên bảo vệ của bệnh viện. Thấy vậy, Ba Minh K1 là nhân viên bảo vệ của bệnh viện cũng tranh cãi, đôi co với bị cáo T dẫn đến hai bên thách thức đánh nhau nhưng được mọi người can ngăn nên giải tán. Khoảng 10 phút sau, khi K1 đi tuần tra quanh khu vực căn tin của bệnh viện thì tiếp tục bị T thách thức đến cổng số 3 đánh nhau. Lúc này, bị cáo T chạy ra tiệm tạp hóa gần đó lấy 01 (một) cây dao thái lan dài 23cm, cán bằng gỗ để trên xe bánh mì trước tiệm, rồi cầm cây dao này trên tay chạy đến cổng số 3 đối K1. Thấy vậy, K1 cũng chạy vào chót gác bảo vệ lấy cây gậy cao su ra trước cổng số 3 để đánh nhau với T. Tại đây, bị cáo T liên tục lớn tiếng chửi bới, vung dao đòi đánh nhau với K1 trong khoảng 08 phút. Thấy bị cáo T cầm dao chửi bới khiêu khích, nên K1 cầm gậy cao su xông đến định đánh bị cáo T nhưng được mọi người can ngăn và có lực lượng Công an đến kịp thời nên bị cáo T dừng lại và được mời về trụ sở Công an để làm việc.

Tại bản Cáo trạng số: 26/CT-VKSTPTV - HS, ngày 21/01/2025 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T đã phạm vào tội “*Gây rối trật tự công cộng*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, Vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T đã phạm tội “*Gây rối trật tự công cộng*”. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1,2 Điều 51; điểm d,h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu huỷ 01 (một) cây dao thái, tổng chiều dài 23cm; cán bằng gỗ, dài 11,5cm, trên cán dao có dán tem, in dòng chữ “KIWI” màu tím; lưỡi dao bằng kim loại, màu trắng, dài 11,5cm, bản rộng 1,7cm, trên lưỡi dao có khắc dòng chữ “KIWI BRAND MADE IN THAILAND”, sắc bén một bên, mũi dao nhọn.

- Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của Luật sư bào chữa bảo vệ quyền lợi cho bị cáo trình bày: thống nhất với bản cáo trạng của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh truy tố bị cáo Lê Thanh T2 về tội “*Gây rối trật tự công cộng*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Tuy nhiên về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự mà vị kiểm sát viên đề nghị áp dụng điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo có tính chất còn đồ là chưa phù hợp, bởi vì vụ án bị cáo bị truy tố với tội danh là xâm phạm trật tự công cộng, vụ án không có người bị hại và bị cáo cũng chưa xâm hại hay gây thiệt hại cho ai, nên khi lượng hình mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án: bị cáo yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

- Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: người có nghĩa vụ quyền lợi liên quan đến vụ án anh Lâm Trí B, ông Nguyễn Quang V, anh Ba Minh K1, và

người làm chứng anh Trần Văn Ú, ông Nguyễn Văn Mười L1, ông Nguyễn Văn N, anh Phạm Phi K2, anh Nguyễn Quang Q, ông Huỳnh Đức L2, ông Tôn Thành N1, nhưng quá trình điều tra họ đều cung cấp lời khai đầy đủ. Vì vậy, căn cứ vào các điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự Tòa án xét xử vắng mặt họ.

[2] Căn cứ xác định bị cáo phạm tội: Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 26/9/2024 tại khu vực cổng Bệnh viện đa khoa tỉnh T thuộc khóm A, phường G, thành phố T, tỉnh Trà Vinh, bị cáo Nguyễn Thanh T đã có hành vi chửi bới lớn tiếng và trực tiếp dùng 01 cây dao thái lan dài 23cm, cán bằng gỗ thách thức đánh nhau với anh Ba Minh K1 là nhân viên bảo vệ của Bệnh viện đa khoa tỉnh T, làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của Bệnh viện và ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Xét thấy, lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thanh T đã phạm vào tội “*Gây rối trật tự công cộng*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thanh T tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, cụ thể bị cáo có hành vi liên tục chửi bới, la hét lớn tiếng và vung dao xông tới định đâm Ba Minh K1 ngay trước cổng số 3 của bệnh viện T, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự chung ở trong bệnh viện cũng như ở nơi công cộng gây ảnh hưởng đến sức khỏe, tâm lý của bệnh nhân đang điều trị bệnh, người nuôi bệnh cũng như người dân xung quanh nơi công cộng, gây náo loạn đường phố vi phạm nếp sống văn minh, ảnh hưởng đến cuộc sống bình thường của người dân ở nơi công cộng, gây mất trật tự an ninh tại địa phương an toàn xã hội, gây tâm lý hoang mang lo sợ cho người bệnh, người dân xung quanh khu vực diễn ra hành vi phạm tội. Bị cáo nhận thức rõ hành vi mà mình thực hiện là sai trái, vi phạm pháp luật, nhưng vì bản chất xem thường pháp luật, bị cáo có tiền án, tiền sự, có nhân thân xấu, đã có thời gian được cải tạo, giáo dục nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục thực hiện tội phạm thể hiện bản chất và ý thức coi thường pháp luật. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, tương xứng với mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo Nguyễn Thanh T có hành vi phạm tội tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về vật chứng vụ án: vật chứng là công cụ phạm tội liên quan đến vụ án không có giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử xét cần tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cây dao thái, tổng chiều dài 23cm; cán bằng gỗ, dài 11,5cm, trên cán dao có dán tem, in dòng chữ “KIWI” màu tím; lưỡi dao bằng kim loại, màu trắng, dài 11,5cm, bản rộng 1,7cm, trên lưỡi dao có khắc dòng chữ “KIWI BRAND MADE IN THAILAND”, sắc bén một bên, mũi dao nhọn.

[6] Những tình tiết khác có ý nghĩa đối với vụ án:

- Đối với Lâm Trí B có hành vi dùng tay siết cổ anh Trần Văn Ú nhưng B không gây tổn hại đến sức khỏe cho anh Ú và trong vụ việc trên, B hoàn toàn không có sự bàn bạc gì từ trước với bị cáo Nguyễn Thanh T, đồng thời Bình còn tích cực can ngăn bị cáo T nên không liên quan gì đến hành vi phạm tội của T nên không xem xét xử lý là có căn cứ.

- Đối với Ba Minh K1 có hành vi cầm gậy cao su nhằm mục đích đánh nhau với bị cáo T đã gây mất an ninh trật tự khu vực cổng Bệnh viện. Tuy nhiên, do K1 chưa có tiền án, tiền sự về hành vi này nên hành vi của K1 chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Cơ quan điều tra Công an thành phố T, tỉnh Trà Vinh đã đề nghị Trưởng Công an thành phố T, tỉnh Trà Vinh xử phạt vi phạm hành chính đối với K1 về hành vi “*Gây mất trật tự công cộng*” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 7 Nghị định 144/2021/NĐ-CP, ngày 31/12/2021 của Chính phủ là có cơ sở.

[7] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[8] Xét thấy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh truy tố bị cáo là có căn cứ đúng pháp luật, về mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố đề nghị là phù hợp với tính chất và hành vi của bị cáo. Riêng đối với khách thể xâm phạm trong vụ án này là trật tự công cộng nên không xem xét tình tiết tăng nặng cho bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ theo điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự như cáo trạng truy tố.

[9] Đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thanh T có một phần cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “*Gây rối trật tự công cộng*”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh T 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/9/2024.

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cây dao thái, tổng chiều dài 23cm; cán bằng gỗ, dài 11,5cm, trên cán dao có dán tem, in dòng chữ “KIWI” màu tím; lưỡi dao bằng kim

loại, màu trắng, dài 11,5cm, bản rộng 1,7cm, trên lưỡi dao có khắc dòng chữ “KIWI BRAND MADE IN THAILAND”, sắc bén một bên, mũi dao nhọn.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Thanh T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm xét xử công khai, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 11/4/2025. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.Trà Vinh;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- Trại tạm giam công an tỉnh Trà Vinh;
- Phân trại tạm giam khu vực TP.Trà Vinh;
- Chi cục THADS TP.Trà Vinh;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Huỳnh Kim Triều